**TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ**

**TỔ: GIÁO DỤC CÔNG DÂN**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II. NĂM HỌC: 2022-2023**

**MÔN: GDCD LỚP 12 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 50 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** | | | **% tổng**  **điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | ***Số CH*** | | ***Thời gian (phút)*** |
| ***Số CH*** | ***Thời gian (phút)*** | ***Số CH*** | ***Thời gian (phút)*** | ***Số CH*** | ***Thời gian (phút)*** | ***Số CH*** | ***Thời gian (phút)*** | ***TN*** | ***TL*** |
| 1 | **Công dân với các quyền tự do cơ bản** | Bài 6. Công dân với các quyền tự do cơ bản | 2 | 1,5 | 2 | 2,5 | 0 | 0 | 0 | 0 | 4 | 0 | 4 | **10%** |
| 2 | **Công dân với các quyền dân chủ** | Bài 7. Công dân với các quyền dân chủ | 6 | 4,5 | 4 | 5 | 3 | 5,25 | 2 | 4,5 | 15 | 0 | 19,25 | **37,5%** |
| 3 | **Pháp luật với sự phát triển của công dân** | Bài 8. Pháp luật với sự phát triển của công dân | 6 | 4,5 | 4 | 5 | 3 | 5,25 | 2 | 4,5 | 15 | 0 | 19,25 | **37,5%** |
| 4 | **Pháp luật với sự phát triển bền vững của đất nước** | Bài 9. Pháp luật với sự phát triển bền vững của đất nước | 2 | 1,5 | 2 | 2,5 | 2 | 3,5 | 0 | 0 | 6 | 0 | 7,5 | **15%** |
| **Tổng** | | | **16** | **12** | **12** | **15** | **8** | **14** | **4** | **9** | **40** | **0** | **50** | **10** |
| **Tỉ lệ (%)** | | | **40** | | **30** | | **20** | | **10** | | **100** | **0** | **100** | **100** |
| **Tỉ lệ chung (%)** | | | **70** | | | | **30** | | | | **100** | | **100** | **100** |

**Lưu ý:**

- Các câu hỏi là câu hỏi trắc nghiệm khách quan 4 lựa chọn, trong đó có duy nhất 1 lựa chọn đúng.

- Số điểm tính cho 1 câu trắc nghiệm là 0,25 điểm/câu.

**BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II. NĂM HỌC: 2022-2023**

**MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN LỚP 12 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 50 PHÚT**

| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Công dân với các quyền tự do cơ bản** | **Bài 6. Công dân với các quyền tự do cơ bản** | **Nhận biết:**  -Nêu được khái niệm của một số quyền tự do cơ bản của công dân: quyền bất khả xâm phạm về thân thể; quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm; quyền được pháp luật bảo đảm an toàn về thư tín, điện thoại, điện tín; quyền tự do ngôn luận.  -Nêu được nội dung của một số quyền tự do cơ bản của công dân: quyền bất khả xâm phạm về thân thể; quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm; quyền được pháp luật bảo đảm an toàn về thư tín, điện thoại, điện tín; quyền tự do ngôn luận.  -Trình bày trách nhiệm của công dân trong việc bảo đảm và thực hiện các quyền tự do cơ bản của công dân.  **Thông hiểu:**  -Phân biệt được những hành vi thực hiện đúng và hành vi xâm phạm các quyền tự do cơ bản của công dân. | 2 | 2 | 0 | 0 |
| **2** | **Công dân với các quyền dân chủ** | **Bài 7. Công dân với các quyền dân chủ** | **Nhận biết:**  -Nêu được khái niệm các quyền dân chủ của công dân: quyền bầu cử và quyền ứng cử vào các cơ quan đại biểu của dân; quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội; quyền khiếu nại, tố cáo.  -Nêu được nội dung các quyền dân chủ của công dân: quyền bầu cử và quyền ứng cử vào các cơ quan đại biểu của dân; quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội; quyền khiếu nại, tố cáo.  -Nêu được trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện các quyền dân chủ của công dân.  **Thông hiểu:**  -Phân biệt được những hành vi thực hiện đúng và không đúng các quyền dân chủ của công dân.  **Vận dụng:**  -Thực hiện được quyền dân chủ theo đúng quy định của pháp luật.  **Vận dụng cao:**  -Phê phán những hành vi vi phạm quyền dân chủ của công dân. | 6 | 4 | 3 | 2 |
| **3** | **Pháp luật với sự phát triển của công dân** | **Bài 8. Pháp luật với sự phát triển của công dân** | **Nhận biết:**  -Nêu được khái niệm các quyền học tập, sáng tạo và phát triển của công dân.  -Nêu được nội dung các quyền học tập, sáng tạo và phát triển của công dân.  **Thông hiểu:**  -Phân biệt được hành vi thực hiện đúng và chưa đúng về quyền phát triển của công dân.  **Vận dụng:**  -Thực hiện được các quyền học tập, sáng tạo và phát triển của bản thân theo đúng quy định của pháp luật.  **Vận dụng cao:**  -Nhận xét việc thực hiện các quyền học tập, sáng tạo và phát triển của những người trong gia đình và cộng đồng. | 6 | 4 | 3 | 2 |
| **4** | **Pháp luật với sự phát triển bền vững của đất nước** | **Bài 9. Pháp luật với sự phát triển bền vững của đất nước** | **Nhận biết:**  -Nêu được vai trò của pháp luật đối với sự phát triển bền vững của đất nước.  -Nội dung của pháp luật đối với sự phát triển kinh tế, văn hoá, môi trường và quốc phòng an ninh.  **Thông hiểu:**  -Phân biệt được hành vi thực hiện đúng và chưa đúng về nội dung của pháp luật đối với sự phát triển kinh tế, văn hoá, môi trường, quốc phòng và an ninh.  **Vận dụng:**  -Thực hiện được các quy định về phát triển kinh tế, văn hoá, môi trường, quốc phòng an ninh của bản thân theo đúng quy định của pháp luật. | 2 | 2 | 2 | 0 |
| **Tổng** | | |  | **16** | **12** | **8** | **4** |

**Lưu ý**:

- Các câu hỏi là câu hỏi trắc nghiệm khách quan 4 lựa chọn, trong đó có duy nhất 1 lựa chọn đúng.

- Số điểm tính cho 1 câu trắc nghiệm là 0,25 điểm/câu.